

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 102/2021/HS-ST

Ngày: 17 - 9 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phùng Thị Hương Giang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Vinh và ông Lê Quang Hòa.

- Thư ký phiên toà: Ông Đinh Xuân Giáp - Thư ký Toà án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Hồ Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 9 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 96/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân H; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 01/5/1969 tại xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: Xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân L (Đã chết) và bà Đinh Thị T; Vợ: Trần Thị N và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 1992 bị Công an huyện D, tỉnh Nghệ An lập hồ sơ giáo dục tại xã; Năm 2002 bị Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo; Bản án hình sự sơ thẩm số 55/2006/HSST ngày 29/6/2006 của Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2014/HSST ngày 22/01/2014 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 (Một) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản”.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2021, Nguyễn Xuân H dùng điện thoại của mình có số thuê bao 0975.038.601 gọi cho một người đàn ông tên Q (Không biết nhân thân, lý lịch cụ thể) để hỏi mua ma túy với số tiền 500.000 đồng và được người này đồng ý và hẹn bị cáo lên Ngã ba V thuộc huyện Y, tỉnh Nghệ An để lấy ma túy. H bắt xe buýt đi lên điểm hẹn gặp người đàn ông tên Q và đưa số tiền 500.000 đồng cho người đàn ông này và nhận 01 gói ma túy. Sau đó H cất gói ma túy trong túi quần rồi đi xe buýt về nhà, chia ra thành 04 gói nhỏ, bọc vào trong giấy và gói vào bao nilon để khi nào có khách hỏi mua thì bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ ngày 01 tháng 6 năm 2021, khi bị cáo đang ở nhà thì nhận được điện thoại của một người đàn ông tên A (Không rõ nhân thân, lý lịch cụ thể) hỏi mua ma túy của bị cáo với số tiền 200.000 đồng thì bị cáo đồng ý và hẹn A tại ngã ba xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Hậu cầm 04 gói ma túy và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave loại PSXIM, biển kiểm soát 88S5-2256 đến điểm hẹn trên để bán ma túy cho A. Trên đường đi bị cáo tiếp tục nhận được điện thoại của người đàn ông tên K (Có quen biết nhưng không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy của bị cáo với số tiền 200.000 đồng và bị cáo đồng ý bán và hẹn Khánh đi ra Ngã ba xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An để mua bán luôn. Khi đến nơi, thấy K đang đứng chờ nên bị cáo đã đưa cho K 01 gói ma túy và nhận số tiền 200.000 đồng. Bị cáo cầm tiền bỏ vào túi quần và quay lại để bán ma túy cho A, nhưng chưa kịp gặp và bán cho A thì bị Công an phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An phát hiện, kiểm tra. Lúc này, do bị cáo sợ bị phát hiện nên đã thả gói nilon bên trong chứa 03 gói ma túy còn lại xuống đường ngay vị trí bị cáo đứng thì bị bắt quả tang.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định ngày 01/6/2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã C, tỉnh Nghệ An xác định: Khối lượng số chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là 0,1 g (Không thấy một) gam và lấy toàn bộ gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số 826/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 07/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: “03 (Ba) mẫu chất cục bột màu trắng (Ký hiệu M1, M2, M3) thu giữ của bị cáo gửi tới giám định là ma túy (Heroine), có khối lượng 0,1 g (Không thấy một) gam.

Bản cáo trạng số 98/CT-VKS-NL ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Nguyễn Xuân H về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Xuân H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của vụ án, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Căn cứ khoản 1 Điều 151; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Đề nghị Hội đồng căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt 01 (Một) năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” tại bản án số 59/2021/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An để buộc bị cáo phải chấp hành chung của hai bản án. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam 01/6/2021. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu nộp ngân sách Nhà nước gồm: 01 (Một) điện thoại di động, nhãn hiệu Kingreat màu đen của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội và số tiền 200.000 đồng của bị cáo do phạm tội mà có. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo quy định, bên trong đựng các vỏ bao niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng.

Bị cáo đồng ý với ý kiến trình bày luận tội của Kiểm sát viên và không tranh luận đối đáp gì.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình và rất ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Nghi Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên Tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội, tội danh và khung hình phạt:

Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai và thừa nhận hành vi phạm tội của mình như kết luận điều tra và nội dung bản cáo trạng truy tố, ý kiến luận tội của Đại diện

Viện kiểm sát, phù hợp vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án...được xem xét và thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 31 tháng 5 năm 2021, bị cáo Nguyễn Xuân H bắt xe buýt đi lê khu vực Ngã ba xã V, huyện Y, tỉnh Nghệ An gặp và mua của một người đàn ông không biết nhân thân, địa chỉ cụ thể 01 (Một) gói ma túy (Heroine) với giá 500.000 đồng, sau đó đưa về nhà chia thành 04 (Bốn) gói nhỏ nhằm mục đích để bán kiếm lời. Đến khoảng 12 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 6 năm 2021, bị cáo đi đến khu vực Ngã ba xóm T, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An gặp và bán cho một người đàn ông tên K (Không biết nhân thân, địa chỉ cụ thể) 01 (Một) gói ma túy (Heroine) với giá 200.000 đồng. Sau khi vừa bán ma túy cho K xong bị cáo bị Công an phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang đồng thời thu giữ vật chứng 03 (Ba) gói ma túy (Heroine) còn lại, có khối lượng 0,1 g (Không phải một) gam. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” của bị cáo được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là thuộc tội phạm nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội và loại tội này đang có chiều hướng ngày càng phức tạp, gây nhức nhối cho xã hội và trở thành nỗi lo của nhiều gia đình. Hậu quả do tệ nạn ma túy gây ra rất nghiêm trọng đến các lĩnh vực Kinh tế, Văn hóa, Xã hội, An ninh-Quốc phòng, làm tổn hại sức khỏe của một bộ phận nhân dân, đồng thời là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo không những gây nguy hiểm cho xã hội, mà đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do ăn chơi, đua đòi, bị cáo đã mắc vào tệ nạn xã hội nghiện chất ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo là người có nhân thân xấu. Năm 1992 bị Công an huyện D, tỉnh Nghệ An lập hồ sơ giáo dục tại xã; Năm 2002 bị Công an huyện D xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức cảnh cáo; Năm 2006 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”; Năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và gần đây nhất bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số 59/2021/HS-ST ngày 16/6/2021 (Hiện bị cáo chưa chấp hành bản án nói trên). Mặc dù đã bị xử

phạt và xét xử, kết tội nhiều lần và sau khi chấp hành hình phạt tù trở về địa phương sinh sống bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng và rèn luyện bản mà vẫn tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian là điều cần thiết để bị cáo nhận thức được sự nghiêm minh của pháp luật, đồng thời có ý thức chấp hành pháp luật. Do bị cáo chưa chấp hành hình phạt 01 (Một) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại bản án hình sự sơ thẩm số 59/2021/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An. Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên theo xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thu nhập thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là người nghiện chất ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (Một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo quy định, bên trong đựng các vỏ bao niêm phong ban đầu của vụ án. Xác định vật chứng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Kingreat màu đen thu giữ của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận là tài sản của bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Thu giữ số tiền 200.000 đồng của bị cáo. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

- Thu giữ của bị cáo 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, loại PSXIM màu đỏ, Biển kiểm soát 88S5-2256 là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Quá trình điều tra chưa làm rõ được chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N, tỉnh Nghệ An tách ra tiếp tục xác minh, xử lý sau là đúng quy định.

[7]. Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông tên Q đã bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông tên K đã mua ma túy của bị cáo, kết quả điều tra không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý.

Đối với hành vi bị cáo hẹn và chuẩn bị bán ma túy cho người đàn ông tên A, do hành vi mua bán chưa diễn ra và không xác định được nhân thân, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xử lý về hành vi này đối với bị cáo.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 56 của Bộ luật hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H 02 (Hai) năm 04 (Bốn) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 01 (Một) năm tù của Bản án số 58/2021/HS-ST ngày 16 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nghệ An. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 03 (Ba) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam 01/6/2021.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo do phạm tội mà có để nộp ngân sách Nhà nước và 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Kingreat màu đen.

Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì thư bưu điện được niêm phong theo quy định, bên trong đựng các vỏ bao niêm phong ban đầu của vụ án.

(Số vật chứng trên hiện đang được lưu giữ và bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện N, tỉnh Nghệ An theo biên bản giao nhận ngày 31/8/2021 và vật chứng là tiền đang được gửi tại kho bạc Nhà nước huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An).

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện N;
- Công an huyện N;
- THA dân sự, THA hình sự;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phùng Thị Hương Giang

